TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DIỄN CHÂU
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số**:** 51/2020/HSST
Ngày: 28-4-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIỄN CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đoàn Thị Kiều Hương.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Đào Xuân Hạ và bà Nguyễn Thị Dung.

- Thư ký phiên toà: Bà Hồ Thị Hiên – Thư ký Toà án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện VKSND huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vinh - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 28 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 29/2020/HSST, ngày 06 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 83/2020/HSST-QĐ ngày 16 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bùi Thị T (**tên gọi khác: Nguyễn Thị T; Lê Thị T; Võ Thị T; Bùi Thị T); Sinh năm 1969; Nơi sinh: xã T, huyện YT, tỉnh Nghệ An; Nơi thường trú: xóm 5 (Y) xã X, huyện NX, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hoá: 02/10; Bố ruột: không xác định; Họ tên bố dượng: Nguyễn Văn Đ (đã chết) và bà Phan Thị M – đã chết; Chồng: Hoàng Xuân Q, sinh năm 1967; Tiền án: không; Tiền sự: Ngày 16/9/2019 bị Công an huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Trộm cắp tài sản";

Nhân thân: Ngày 20/6/2006, bị Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Ngày 30/5/2007 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Thành xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", tổng hợp hình phạt chung của 2 bản án buộc bị cáo phải chấp hành 15 tháng tù.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/01/2020 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại:

- Người bị hại: Nguyễn Thị T, sinh năm 1985 *(vắng mặt)*

Trú tại: khối a, thị trấn Y, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

- Người làm chứng: chị Đào Thị H, sinh năm 1985 *(vắng mặt)*

Trú tại: khối a, thị trấn Y, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ, ngày 18/01/2020 Bùi Thị T đi xe buýt từ huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh về xã HT, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; Khi đi ngang chợ chiều Diễn Xuân, huyện Diễn Châu, T thấy đông người nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. T xuống xe và đi vào trong chợ, đến khu vực hàng bán cá phát hiện chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1985 (trú tại khối a, thị trấn YT, huyện Yên Thành) đang cúi xuống mua cá, một tay lựa chọn cá, một tay cầm ví da màu xanh kích thước (7x10)cm để phía sau mông. T quan sát thấy chiếc ví hở khóa khoảng 10cm, lộ tiền trong ví. Lợi dụng so hở của chị T, Bùi Thị T dùng tay phải rút xấp tiền trong ví kéo ra và quay mặt bước đi khoảng 2-3 bước chân. Ngay lúc đó, chị T phát hiện chiếc ví nơi tay có động nên quay lại và thấy Bùi Thị T trên tay đang cầm xấp tiền, chị T chạy đến nắm cổ áo nên bị cáo T vứt lại xấp tiền xuống đất đồng thời đưa Bùi Thị T về Công an xã Diễn Xuân huyện Diễn Châu làm việc. Tại Công an xã DX xác định tổng số tiền mà bị cáo Bùi Thị T chiếm đoạt là 6.500.000 đồng.

Bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu truy tố.

Luận tội tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu đã đánh giá tính chất, hành vi phạm tội cũng như nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Bùi Thị T phạm tội "Trộm cắp tài sản". Về hình phạt: đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 điều 173; điểm s khoản 1 điều 51của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Thị T từ 18 (mười tám) đến 24 (hai mươi tư) tháng tù.

Về dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản không có yêu cầu gì thêm nên miễn xét.

Bị cáo thống nhất với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Diễn Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Về nội dung:

2.1. Tại phiên toà hôm nay bị cáo Bùi Thị T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng đã truy tố. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ, phù hợp với lời khai của người bị hại, như vậy đã đủ căn cứ để khẳng định: khoảng 17 giờ, tại khu vực hàng cá Chợ chiều thuộc xã DX, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An, bị cáo Bùi Thị T đã có hành vi lén lút trộm cắp tiền trong ví cầm tay của chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1985, trú tại khối a, thị trấn YT, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An, tổng số tiền mà bị cáo chiếm đoạt là 6.500.000đ *(sáu triệu năm trăm nghìn đồng)*. Với hành vi trên Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu đã truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự là hoàn toàn chính xác, đúng pháp luật.

*2.2.*Về đánh giá tính chất hành vi của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo Bùi Thị Thúy thuộc loại tội phạm ít nghiêm trọng, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, phạm tội với lỗi cố ý và có chủ đích từ trước. Việc bị cáo thực hiện hành vi phạm tội ngay tại nơi đông người đã thể hiện sự liều lĩnh, ý thức coi thường pháp luật, làm mất trật tự trị an trên các địa bàn, gây tâm lý hoang mang lo sợ đối với người dân. Vì vậy cần phải đưa ra một mức án nghiêm tương xứng hành vi phạm tội của bị cáo và nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát mới đủ để giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội và răn đe phòng ngừa chung.

2.3. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Không có. Nhân thân: Bị cáo đã từng 2 lần bị xét xử về hành vi Trộm cắp tài sản, nhưng không lấy đó làm bài học cho mình mà vẫn tiếp tục phạm tội. Tuy nhiên, trong suốt quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa bị cáo T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại lớn. Do đó cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Bộ luật hình sự năm 2015 để xem xét khi quyết định hình phạt nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

2.4. Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có nguồn thu nhập chính để đảm bảo thi hành án. Xét miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

2.5. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3]. Về án phí: Bị cáo Bùi Thị T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong thời gian quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng khoản 1 điều 173; điểm s khoản 1 điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Thị T **(**tên gọi khác: Nguyễn Thị T; Lê Thị T; Võ Thị T; Bùi Thị T) 18 (mười tám) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (18/01/2020).

Án phí: Bị cáo Bùi Thị T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Đoàn Thị Kiều Hương

Nơinhận:
- *Bị cáo;*
- *Những người TGTT;*
- *VKS huyện Diễn Châu;*
- *TAND tỉnh Nghệ An ;*
- *Công an huyện (NVCS);*
- *Chi cục THA dân sự h.Diễn Châu;*
- *THA hình sự;*
- *Sở tư pháp;*
- *Lưu hồ sơ + lưu trữ*